TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày: 24-03-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đoàn Thanh Thái

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Phạm Thị Bích Vân

2. Bà Võ Thị Thuý Đoan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Bảo Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

- **Phạm Văn T**, sinh năm 1989, tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, h. T, thành phố C.

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: 8/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam;

Cha: Phạm Văn N, sinh năm 1969; Mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1969.

Vợ: Nguyễn Thuý Q, sinh năm 1992

Con: có 01 người sinh năm 2017

Tiền án: 01 lần (Vào năm 2018 bị Toà án Nhân dân huyện Thới Lai xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 14/3/2018.)

Tiền sự: không

Bị cáo đang chấp hành án, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại*:

- Công ty TNHH MTV H (vắng mặt)

Trụ sở: đường N, phường T, Tp T, Tp H.

Đại diện theo uỷ quyền của bị hại: Ông Nguyễn Văn P

Địa chỉ: Số 09, Lô G, KDC N, ấp P, xã T, Tp S, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên ngày 17/10/2020 Phạm Văn T đã hỏi mượn của Đào Minh T1, sinh ngày 09/12/1998, 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe của T1 nhằm mục đích đến cửa hàng Thế giới di động giả danh T1 mua điện thoại trả góp, sau đó lấy điện thoại này bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến sáng ngày 18/10/2020 T mang giấy tờ mượn được của T1 đến cửa hàng Thế giới di động tại khu vực 5, phường C, quận O, thành phố C để làm thủ tục mua một điện thoại di động hiệu Samsung SS note 10plus có giá trị là 15.990.000 đồng. T trả trước cho cửa hàng Thế giới di động số tiền 4.797.000 đồng, số tiền còn lại T làm thủ tục vay của Công ty Home Credit. Khi làm thủ tục T đều khai tên mình là Đào Minh T1 để nhân viên của hàng Thế giới di động tin tưởng làm thủ tục cho vay tiền của Công ty Home Credit, sau đó Công ty Home Credit duyệt hồ sơ vay số tiền 11.529.000 đồng (11.193.000 đồng tiền hàng hóa và 336.000 đồng phí bảo hiểm) và thỏa thuận trả trong 06 tháng, T đã nhận điện thoại và sử dụng một thời gian và sau đó bán điện thoại cho người khác để lấy tiền tiêu xài vào mục đích cá nhân mà không thực hiện trả nợ theo hợp đồng vay.

Theo Kết luận giám định giá tài sản số 60/KL - HĐGTS ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ kết luận: Giá 01 điện thoại Samsung SS note 10 plus, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị là 15.990.000 đồng (Bút lục: 44 – 50).

- Đối với điện thoại Samsung SS note 10 plus, màu đen T khai đã bán cho người đàn ông ở Kiên Giang (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể) nên hiện tại không thu hồi được.

Ngoài ra, Phạm Văn T còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ngày 16/7/2021 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt Phạm Văn T 02 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về phần dân sự: Đại diện Công ty Home Credit yêu cầu T bồi thường số tiền chiếm đoạt là 12.005.730 đồng.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSOM ngày 18 tháng 01 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Phạm Văn T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố, đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 12.005.730 đồng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày: Giữ nguyên quan điểm Cáo trạng truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 174; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị buộc bị cáo T bồi thường cho bị hại số tiền 12.005.730 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể bị cáo T mượn giấy chứng minh nhân

dân, Giấy phép lái xe của Đào Minh T1 rồi đến cửa hàng Thế giới di động khai tên mình là Đào Minh T1 để mua điện thoại Samsung SS note 10plus trả góp với giá 15.990.000 Đồng, bị cáo T trả trước 4.797.000 Đồng, còn lại số tiền 11.529.000 Đồng bị cáo vay của bị hại là Công ty home credit. Suốt quá trình vay tiền của Công ty Homecredit, bị cáo đều khai tên là Đào Minh T1 và cũng cấp giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe của Đào Minh T1 cho bị hại để bị hại tin tưởng cho bị cáo vay tiền mua điện thoại, sau đó bị cáo đã bán điện thoại Samsung SS note 10plus lấy tiền tiêu xài mà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bị hại theo hợp đồng đã ký. Qua đó, cho thấy bị cáo T đã có hành vi giả mạo là Đào Minh T1 để bị hại tin tưởng cho vay tiền và bị cáo chiếm đoạt số tiền vay để tiêu xài, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất an toàn cho hoạt động tài chính của các tổ chức tín dụng. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, phải nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo đã từng có tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, lẽ ra bị cáo phải rút kinh nghiệm cho bản thân, nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động mà phạm tội nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo, qua đó để bị cáo nhận thấy sai lầm của bản thân, sửa chữa và trở thành người có ích cho gia đình.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có 01 tiền án nên bị cáp phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định trên cho thấy việc Viện Kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.005.730 Đồng, tại phiên toà bị cáo thống nhất bồi thường nên ghi nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 48; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn T** phạm tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".*

Xử phạt: Phạm Văn T mức án **02 (hai)** năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 57/2021/HS-ST ngày 16/7/2021 của Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang bị cáo phải chấp hành hình phạt là 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/01/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 12.005.730 Đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại, nếu bị cáo không thanh toán số tiền trên thì bị cáo phải chịu lãi suất chậm trả theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 Đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TPCT;
- VKSND quận Ô Môn;
- Chi cục THADS quận Ô Môn;
- Công An quận Ô Môn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Đoàn Thanh Thái